

ĐỀ CHÍNH THỨC

Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian phát đề

I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)

Đọc văn bản sau:

ĐƯA CON ĐI HỌC

-Tế Hanh-

Sáng nay mùa thu sang
Cha đưa con đi học
Sương đọng cỏ bên đường
Nắng lên ngời hạt ngọc

Lúa đang thì ngậm sữa
Xanh mướt cao ngập đầu
Con nhìn quanh bờ ngõ
Sao chẳng thấy trường đâu?

Hương lúa tỏa bao la
Như hương thơm đất nước
Con ơi đi với cha
Trường của con phía trước.

Thu 1964

(In trong Khúc ca mới, NXB Văn học)

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1: Bài thơ trên được viết theo thể thơ nào?

- A. Tự do B. Năm chữ
B. Lục bát D. Bốn chữ

Câu 2: Theo em, bài thơ có cách gieo vần như thế nào?

- A. Gieo vần lưng B. Gieo vần linh hoạt
C. Gieo vần chân D. Gieo vần tự do

Câu 3: Có bao nhiêu phó từ trong câu: “Lúa đang thì ngậm sữa.”?

- A. 1 B. 2 C. 3 D. 4

Câu 4: Em hiểu như thế nào là “bờ ngõ” trong câu thơ: Con nhìn quanh bờ ngõ?”

- A. Có cảm giác ngỡ ngàng, lúng túng vì còn mới lạ chưa quen.
B. Có cảm giác sợ sệt trước những điều mới lạ.
C. Có cảm giác lạ lẫm, sợ sệt, bối rối trước mọi việc.
D. Cảm thấy lo lắng không yên tâm về một vấn đề gì đó.

Câu 5: Theo em biện pháp tu từ nào được sử dụng trong câu thơ “*Lúa đang thì ngậm sữa.*” là gì?

A. Ẩn dụ

B. Hoán dụ

C. So sánh

D. Nhân hóa

Câu 6: Qua bài thơ trên, em thấy tình cảm của người cha dành cho con như thế nào?

A. Thương con, quan tâm con

B. Để cho con tự lực

C. Nóng vội, la mắng con

D. Tùy ý thích của con

Câu 7. Hình ảnh *hạt ngọc* được nhắc đến trong bài thơ là hình ảnh nào?

A. Nắng mùa thu

B. Gió mùa thu

B. Hương lúa mùa thu

D. Sương trên cỏ bên đường

Câu 8: Chủ đề của bài thơ là gì?

A. Ca ngợi tình cảm của cha dành cho con.

B. Ca ngợi tình yêu quê hương, đất nước.

C. Thể hiện niềm vui khi cánh đồng thay đổi.

D. Thể hiện lòng biết ơn của người con đối với người cha.

Câu 9: Em rút ra được bài học gì từ bài thơ trên?

Câu 10. Theo em người cha muốn nói điều gì với con qua hai câu thơ sau?

Con ơi đi với cha

Trường của con phía trước.

II. LÀM VĂN (4,0 điểm)

Em hãy viết bài văn kể lại sự việc có thật liên quan đến nhân vật lịch sử anh Kim Đồng.

Hết

	- Thuật lại diễn biến của sự việc có thật liên quan đến nhân vật. - Ý nghĩa, tác động của sự việc đối với đời sống hoặc đối với nhận thức về nhân vật . - Khẳng định ý nghĩa của sự việc hoặc nêu cảm nhận của người viết về nhân vật.	
	<i>d. Chính tả, ngữ pháp</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.	0,5
	<i>e. Sáng tạo:</i> Có những suy nghĩ, cảm nhận mới mẻ, sáng tạo.	0,5



HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I

Môn: Ngữ văn 7(Đại trà)

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	6,0
	1	B	0,5
	2	C	0,5
	3	A	0,5
	4	A	0,5
	5	D	0,5
	6	A	0,5
	7	D	0,5
	8	A	0,5
	9	Bài học: -Tình cảm gia đình là vô cùng thiêng liêng và cao cả. -Chúng ta phải luôn ngoan ngoãn, hiếu thảo, học tập chăm chỉ để xứng đáng với tình yêu thương đó.	1,0
	10	Người cha muốn nói: - Bước chân của con luôn có cha đồng hành, cha sẽ đi cùng con trên mọi chặng đường, đưa con đến những nơi tốt đẹp. - Cha luôn yêu thương, tin tưởng và hi vọng ở con.	1,0
II		VIẾT	4,0
		a. <i>Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự:</i> Mở bài nêu được sự việc có thật liên quan đến nhân vật/sự kiện lịch sử. Thân bài triển khai sự việc. Kết bài khẳng định ý nghĩa sự việc.	0,25
		b. <i>Xác định đúng yêu cầu của đề:</i> sự kiện được kể lại trong văn bản là có thật và liên quan đến nhân vật/sự kiện lịch sử.	0,25
		c. <i>Triển khai vấn đề:</i> HS triển khai vấn đề theo nhiều cách, nhưng cần lựa chọn chi tiết, thông tin chọn lọc, tin cậy về sự việc. Đồng thời, vận dụng tốt kĩ năng kể chuyện có kết hợp yếu tố miêu tả trong bài viết; sau đây là một số gợi ý:	
		- Giới thiệu được sự việc có thật liên quan đến nhân vật. - Nêu được không gian, thời gian diễn ra sự việc. - Gợi lại bối cảnh câu chuyện, dấu tích liên quan đến nhân vật/sự kiện	2.5